



CHỨNG THƯ CHẤT LƯỢNG
INSPECTION CERTIFICATE
Số/Nº: 0279/2025/SP

- Tên hàng hóa: NPK CÀ MAU 16-16-10
Product name: NPK CA MAU 16-16-10
- Khối lượng: 104.15 tấn
Quantity: 104.15 Tons
- Thông tin sản phẩm:
- NPK Cà Mau 16-16-10 bao 50Kg : 104.15 tấn
NSX: 13/04/2025; HSD: 36 tháng kể từ NSX
Ngoại quan sản phẩm: Dạng hạt, rắn
- Xuất xứ/nơi sản xuất hàng hóa: Nhà máy Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Origin of goods: Ca Mau Fertilizer Plant, Khanh An Commune, U Minh District, Ca Mau Province, Viet Nam
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Place of inspection: Ca Mau Fertilizer Plant, Khanh An Commune, U Minh District, Ca Mau Province, Viet Nam
- Thời gian thực hiện: 28/04/2025 14:45:19
Time of inspection: 28/04/2025 14:45:19
- Giám định viên: Trần Quang Thoi
Inspector: Trần Quang Thoi
- Nội dung giám định: Theo TCCS 28:2024/PVCFC
Based on: The Standard TCCS 28:2024/PVCFC
- Kết quả phân tích mẫu:
Analysis results:

STT No	Tên chỉ tiêu Components	Phương pháp thử Testing Method	Đơn vị Unit	Tiêu chuẩn kỹ thuật Specifications	Kết quả Results	Ghi chú Note
1	Đạm tổng số (Nts)	TCVN 5815:2018	%	16	15.53	
2	Lân hữu hiệu (P2O5hh)	TCVN 8559:2010	%	16	15.03	
3	Kali hữu hiệu (K2Ohh)	TCVN 8560:2018	%	10	12.08	
4	Độ ẩm	TCVN 5815:2018	%	2	1.16	

- Kết luận: Phù hợp TCCS 28:2024/PVCFC
Conclusion: In conformity with the Standard TCCS 28:2024/PVCFC

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG NGHỆ

Manager of Process Department

Ký bởi: Nguyễn Văn Bình

Ngày ký: 05/05/2025 17:03:17

Tổ chức xác thực: PVCFC CA